

Diễn biến thị trường trong phiên

Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,168.27	263.42	79.42
% ngày	-0.04%	1.39%	1.09%
% tuần	-1.51%	4.38%	2.94%
% tháng	7.86%	19.32%	9.32%
% năm	31.05%	131.76%	43.31%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	15,298	2,117	1,347
TB 1 tuần	15,393	2,303	1,324
TB 1 tháng	14,860	2,061	1,000
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	897.55	10.55	27.50
Bán	2,146.64	20.17	34.66
Giá trị ròng	-1,249.10	-9.62	-7.16
Độ rộng TT			
Mã Tăng	242	158	196
Mã Giảm	107	53	82
Không Đổi	66	151	625
Chỉ số chính			
P/E	17.95	17.47	29.37
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,388	313	1,079
LS Cổ tức	2.72%	3.43%	4.02%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Các chỉ số sàn HOSE tiếp tục giao dịch âm đạm khi các lớp cổ phiếu có sự phân hóa nhất định. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1168.27 điểm giảm 0.04%. Ngược lại, chỉ số HNX-Index duy trì động lực tăng mạnh với mức tăng 1.39% dừng tại 263.42 điểm. Chỉ số Upcom-Index tăng 1.09%. Giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường đạt 17,760 tỷ đồng không thay đổi nhiều so với phiên liền trước.

Bỏ qua diễn biến âm đạm của chỉ số, vẫn xuất hiện các cái tên có mức tăng mạnh như GAS (+2.7%), POW (+5.2%). Giá Dầu Brent tiếp tục tăng mạnh phiên cuối tuần hiện giao dịch dưới mức 70 USD/thùng ủng hộ cho đà tăng nhóm cổ phiếu Dầu khí trong 3 phiên gần đây.

Nhóm vốn hóa nhỏ tiếp tục hút tiền với nhiều mã tăng mạnh như DLG (+6.5%), HQC (+6.9%), FCN (+6.7%), HAR (+6.8%), BCG (+6.6%), CTI (+7%)...

Các chỉ số sàn HNX tiếp tục tăng mạnh nhờ nhóm Dầu khí (PVB, PVC, PVS) giữ nhịp tăng trong khi đa số các mã lớn còn lại đều tăng khá như BVS, CEO, HUT, DTD, VCS...

Khối ngoại bán ròng khá mạnh với hơn 1,265 tỷ đồng toàn thị trường. Dẫn đầu đà bán ròng tiếp tục là các mã POW (213 tỷ), VNM (204 tỷ), HPG (171 tỷ), VIC (100 tỷ). Ở chiều mua, PLX (62 tỷ), VRE (27 tỷ), FUEVFVND (15 tỷ) được mua ròng tích cực nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục phân hóa trong phiên giao dịch tới. Điểm tiêu cực là tâm lý tỏ ra thận trọng ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn cho nên thị trường chưa thể vượt được mức kháng cự 1,200 điểm của chỉ số VN-Index. Đồng thời, chúng tôi cho rằng sự phân hóa có thể sẽ tiếp tục còn diễn ra trong những phiên kế tiếp. Ngoài ra, chúng tôi đánh giá rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp cho nên chiến lược phù hợp ở giai đoạn hiện tại là nên chú ý vào xu hướng ở từng cổ phiếu.

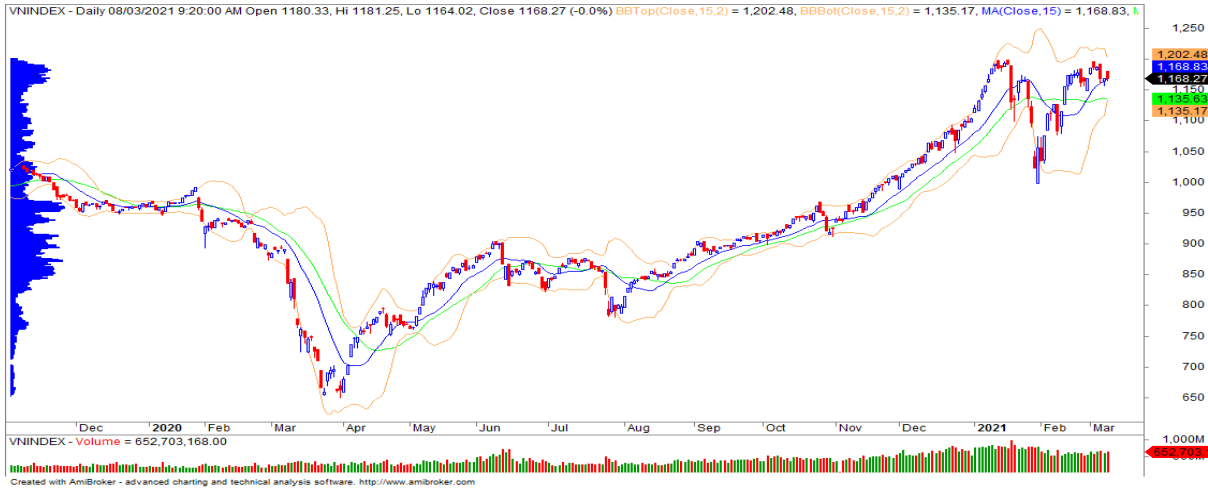
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu hoặc mua mới.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

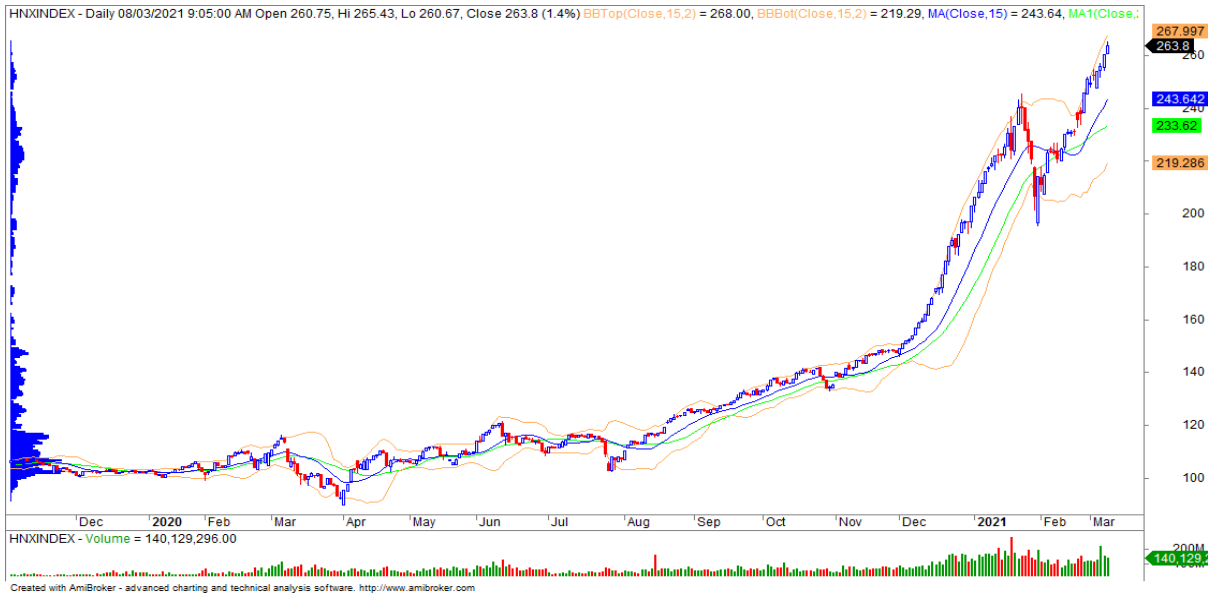


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	1200	1230	1050	970
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	264	298	196	180
Chỉ số VN30	TĂNG	TRUNG TÍNH	1200	1232	1042	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TRUNG TÍNH	1,430	1500	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1235	1280	822	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)			Sàn GDCK Hà Nội (HSX)			Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)		
	Điểm	Chg%		Điểm	Chg%		Điểm	Chg%
VNI	1168.27	-0.04%	HNI	263.42	1.39%	UPCoM	79.42	1.09%
VN30	1170	-0.35%	HN30	386.46	1.13%			
VN Mid	1411.53	1.13%	VNX AllSh	1127.2	0.02%			
VN Small	1231.51	2.12%						

GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	897.55		Mua	10.55		Mua	27.50	
Bán	2146.64		Bán	20.17		Bán	34.66	
GT rỗng	-1249.1		GT rỗng	-9.62		GT rỗng	-7.16	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CTI	1050	7.00%	HLD	2700	9.93%	PVM	3739	14.55%
RAL	14900	6.98%	PGS	2100	9.91%	M10	2700	13.99%
VPH	380	6.96%	DNP	2400	9.88%	C4G	1183	10.95%
CSV	2100	6.95%	HUT	500	8.93%	VCR	2001	9.05%
DRH	700	6.93%	BTS	400	8.89%	TID	2471	9.05%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
RDP	-950	-6.99%	S99	-3200	-9.64%	VLB	-4009	-8.79%
NVT	-800	-6.78%	BAX	-5200	-6.24%	PVP	-367	-2.34%
DQC	-900	-3.61%	LAS	-300	-2.63%	SBS	-105	-1.36%
SHI	-400	-3.01%	SHN	-100	-1.05%	TCW	-72	-0.25%
VGC	-1050	-2.92%	PLC	-300	-1.00%	QNS	-57	-0.14%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	359,552		THD	71,365		ACV	166,558	
VCB	357,536		SHB	27,734		MCH	67,074	
VHM	323,688		BAB	17,713		VEA	62,791	
VNM	215,265		VCS	13,984		BSR	49,338	
GAS	177,040		PVS	11,901		MSR	24,477	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
POW	34,227,700	11,929,580	SHB	16,097,297	22,532,192	BSR	19,098,050	18,077,336
HQC	29,560,900	12,493,547	PVS	14,037,385	15,468,324	C4G	4,645,549	863,726
DLG	20,430,300	5,547,360	HUT	13,817,646	5,648,919	OIL	4,119,150	2,335,569
HPG	19,084,700	24,560,367	CEO	8,689,640	5,080,404	VHG	3,526,378	1,018,347
ACB	16,175,900	11,712,633	SHS	8,265,035	7,459,722	KSH	2,898,605	1,283,885

Nguồn: Bloomberg & YSVN

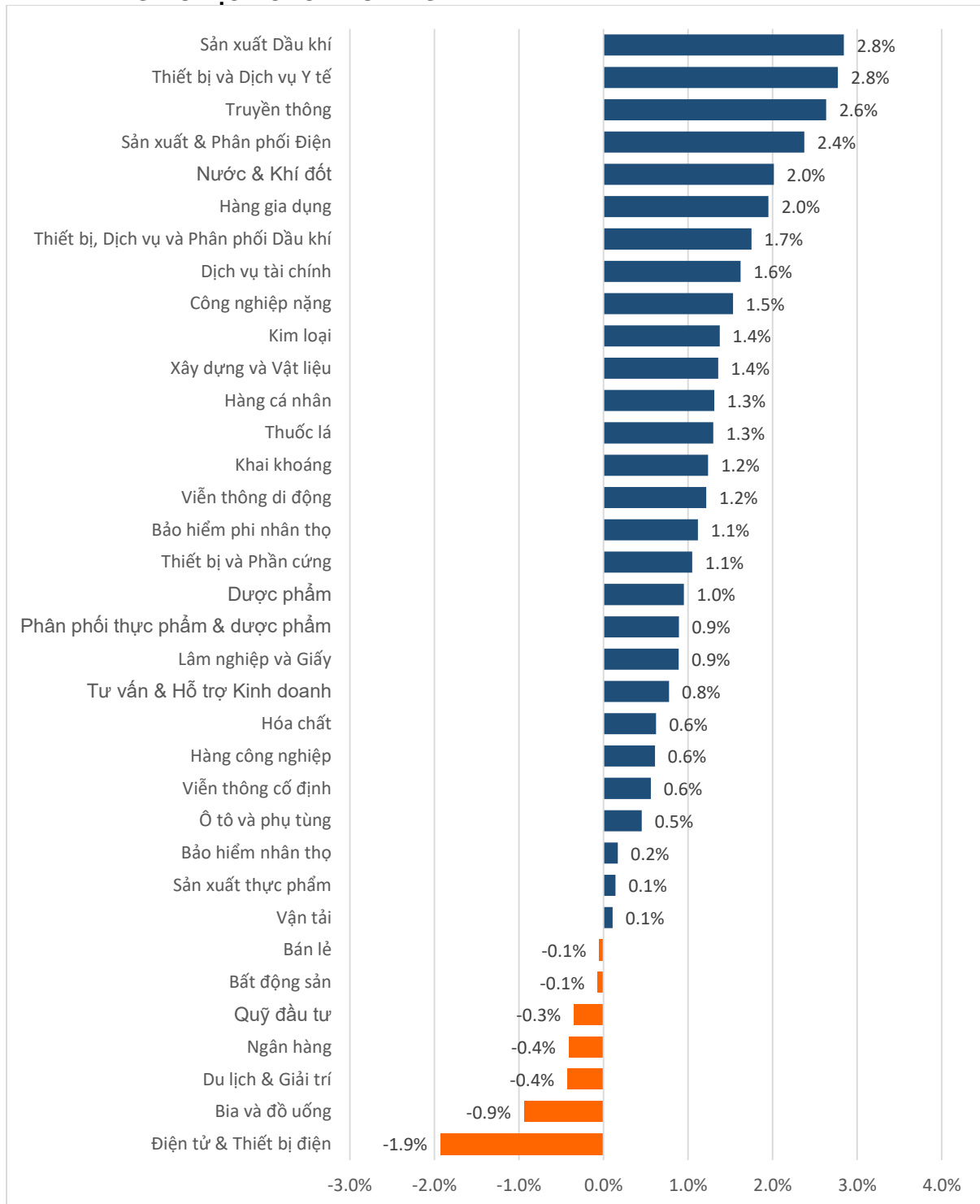
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



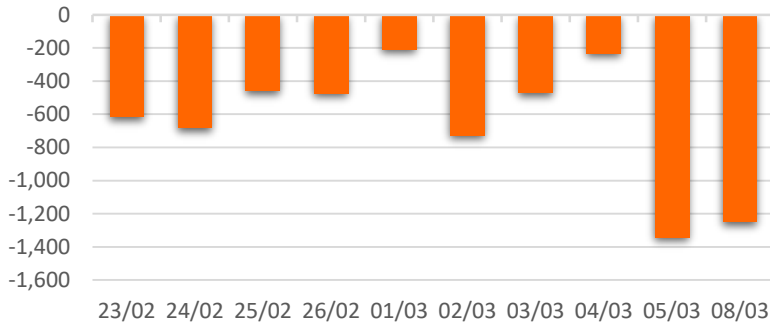
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

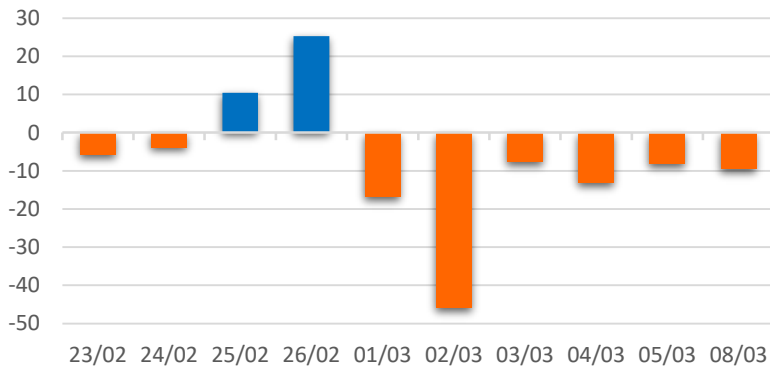
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PLX	61,991	POW	213,005
VRE	26,531	VNM	203,851
FUEVFNVD	14,755	HPG	171,209
DPM	12,859	VIC	99,913
KBC	11,486	VCB	92,600

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

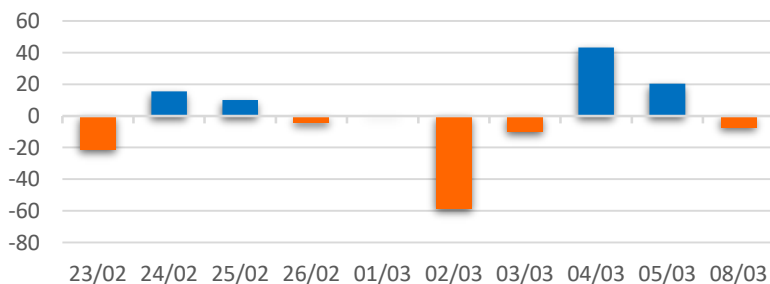
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SHS	4,390	BVS	4,932
BAX	1,832	PVS	1,733
THT	210	APS	1,184
TAR	114	VCS	1,145
MST	74	API	982

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MCH	3,470	ACV	6,052
QNS	2,754	OIL	1,459
VEA	1,045	BSR	750
C4G	728	HIG	700
MML	598	PGV	430

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



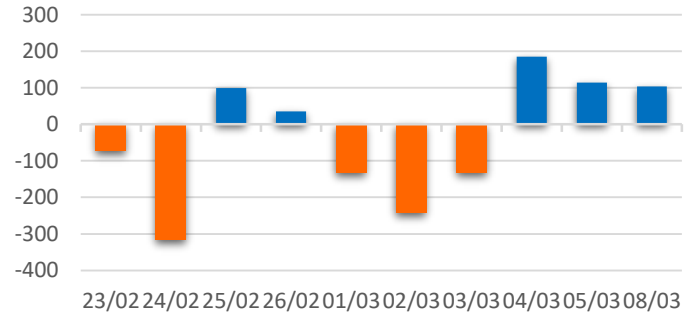
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

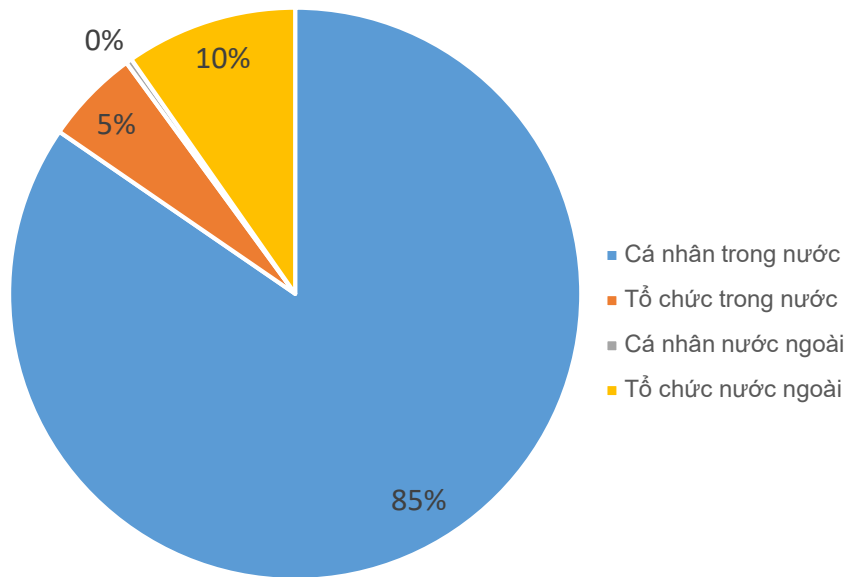
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VIC	49,355	HPG	27,194
E1VFN30	39,439	VND	17,213
GAS	23,203	FUEVFN30	16,873
OCB	18,999	VHM	10,744
MWG	15,026	FPT	9,912

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

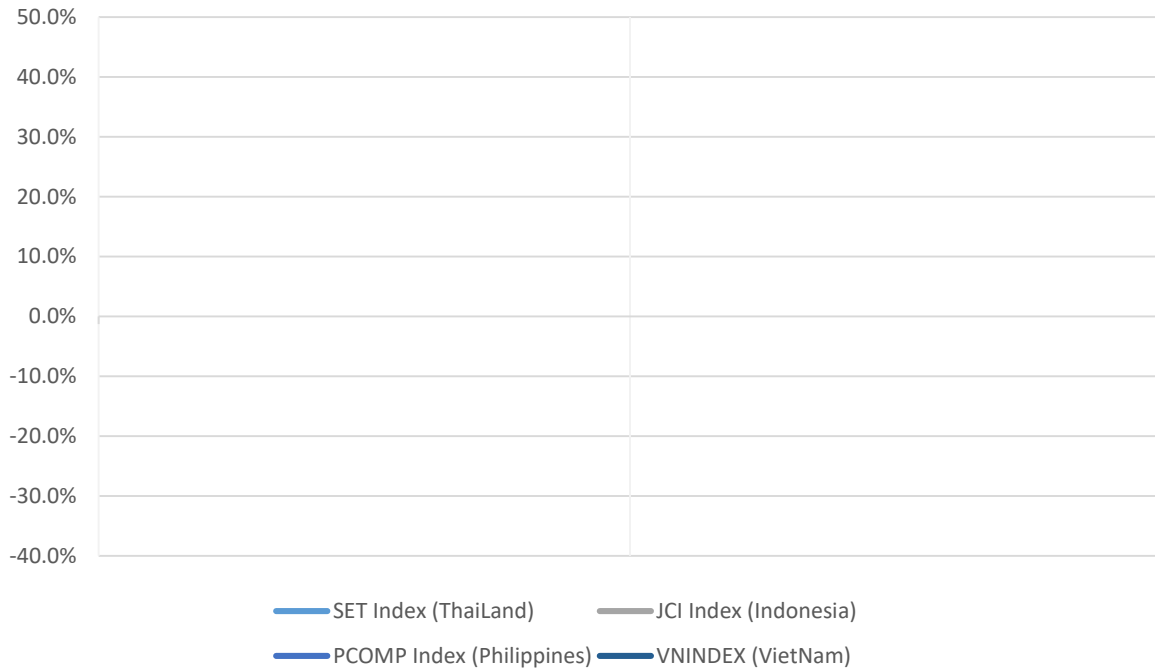


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

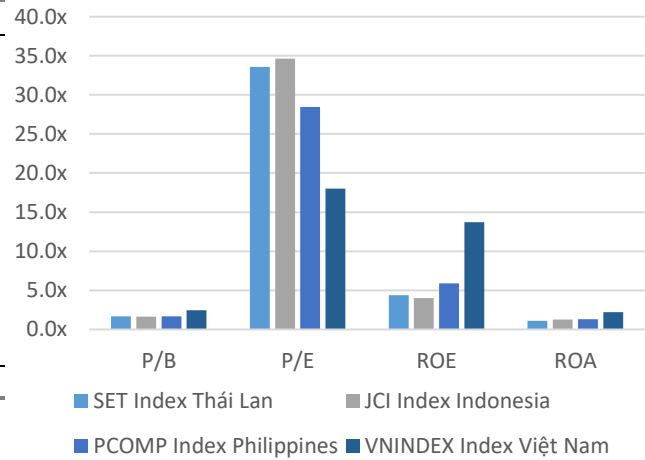
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	1.6x	1.7x	2.4x
P/E		33.6x	34.6x	28.5x	18.0x
ROE	%	4.36	4.01	5.88	13.71
ROA	%	1.09	1.25	1.32	2.23
Vốn hóa	Tỷ USD	568.09	509.38	179.53	189.56
GTGD	Triệu USD	2.98	0.83	0.08	0.60
LS cổ tức	%	2.45	2.23	1.85	1.37

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written